

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Nhận biết và đọc đúng các âm *u, ư*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm *u, ư*; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các chữ *u, ư*; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chứa *u, ư*.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm *u, ư* có trong bài học.
- Phát triển kĩ năng nói lời giới thiệu (giới thiệu về bản thân với chị sao đỏ trong giờ sinh hoạt sao).
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Hình ảnh quả đu đủ chín; 2. Hình ảnh cá hổ; 3. Nam đang giới thiệu bản thân mình với chị sao đỏ.

II CHUẨN BỊ

- Nắm vững đặc điểm phát âm của các âm *u, ư*; cấu tạo và cách viết các chữ *u, ư*; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.
- GV hiểu được sao nhĩ đồng là một hình thức tập hợp nhĩ đồng từ 6 – 8 tuổi (tương đương từ lớp 1 đến lớp 3), để giáo dục nhĩ đồng theo *Năm điều Bác Hồ dạy*, hướng

dẫn nhi đồng làm quen với phương thức sinh hoạt tập thể, phấn đấu trở thành đội viên Đội Thiếu niên tiên phong (TNTP) Hồ Chí Minh.

+ Cách tổ chức sao: từ 5 đến 10 em có thể hợp thành 1 sao (trong sao không quá 15 em).

+ Phụ trách sao: là một đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh (thường là các anh, chị lớp trên).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

Ôn lại những chữ vừa học trong bài trước (*h, l*) và tạo tâm thế cho giờ học.

2. Nhận biết

- Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi *Em thấy gì trong tranh?* Một số (2 - 3) HS trả lời.

- GV và HS thống nhất câu trả lời.

- GV nói câu thuyết minh (nhận biết) dưới tranh và HS nói theo. GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo. GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS đọc theo. GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: *Đu đủ/ chín/ ngọt lừ.*

- GV giúp HS nhận biết tiếng có âm *u, ư (đu, lừ)* và giới thiệu chữ ghi âm *u, ư*.

3. Đọc

a. Đọc âm

- Đọc âm *u*

+ GV đưa chữ *u* lên bảng để giúp HS nhận biết chữ mới trong bài học này.

+ GV đọc mẫu âm *u*.

+ Một số (4 - 5) HS đọc âm *u*, sau đó từng nhóm và cả lớp đọc đồng thanh một số lần.

- Đọc âm *ư*

Quy trình giống với quy trình đọc âm *u*.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu (trong SHS). GV khuyến khích HS vận dụng mô hình tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng *đu, lừ*.

+ Một số (4 - 5) HS đánh vần tiếng mẫu *đu, lừ (đờ - u - đu - hỏi - đu; lờ - ư - lư - huyền - lừ)*. Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.

+ Một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.

- Đọc tiếng trong SHS
 - + Đọc tiếng chứa âm *u*.
 - GV đưa các tiếng chứa âm *u*, yêu cầu HS tìm điểm chung (cùng chứa âm *u*).
 - Đánh vần tiếng: Một số HS đánh vần tất cả các tiếng có cùng âm *u*.
 - Đọc trơn các tiếng có cùng âm *u*.
 - + Đọc tiếng chứa âm *ư*.

Quy trình tương tự với quy trình đọc tiếng chứa âm *u*.

- + Đọc trơn các tiếng chứa những âm đang học: Một số (3 - 4) HS đọc trơn, mỗi HS đọc trơn 3 - 4 tiếng có cả hai âm.
- + Một số (2 - 3) HS đọc tất cả các tiếng.
- Ghép chữ cái tạo tiếng
 - + HS tự tạo các tiếng có chứa *u, ư*.
 - + GV yêu cầu 3 - 4 HS phân tích tiếng, 2 - 3 HS nêu lại cách ghép.
 - + Lớp đọc trơn đồng thanh những tiếng mới ghép được.

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *dù, đu đủ, hổ dữ*. Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn *dù*, GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh. GV cho từ *dù* xuất hiện dưới tranh. HS đọc trơn tiếng *dù*. GV thực hiện các bước tương tự đối với *đu đủ, hổ dữ*.
- HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 - 4 lượt HS đọc. 2 - 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.

4. Viết bảng

- GV đưa mẫu chữ viết các chữ *u, ư* và hướng dẫn HS quan sát.
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình viết các chữ *u, ư*.
- HS viết vào bảng con *u, ư* và *đu, dữ*.
- HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.
- GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

TIẾT 2

5. Viết vở

- HS tô và viết chữ *u, ư*; các từ ngữ *dù, hổ dữ* vào vở *Tập viết 1, tập một*.
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa lỗi cho một số HS.

6. Đọc câu

- GV đọc mẫu cả câu.
- HS đọc thầm và tìm các tiếng có chứa *ư*.
- Một số (2 - 3) HS đọc thành tiếng cả câu.
- HS trả lời câu hỏi về nội dung câu văn đã đọc: *Cá hổ là loài cá như thế nào?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

7. Nói theo tranh

- HS quan sát tranh trong SHS. GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời: *Các em nhìn thấy trong tranh có những ai? Những người ấy đang ở đâu? Họ đang làm gì?*
- GV hướng dẫn HS nói về hoạt động sinh hoạt sao ở trường tiểu học.
- HS chia nhóm, đóng vai: 1 HS đóng vai Nam, 1 HS khác đóng vai chị sao đỏ. Chị sao đỏ hỏi (Ví dụ: Em tên gì? Em mấy tuổi?), Nam trả lời (tự giới thiệu bản thân mình).
- Đại diện một nhóm đóng vai trước lớp, GV và HS nhận xét.

8. Củng cố

- HS tìm một số từ ngữ chứa âm *ư*, *ơ* và đặt câu với các từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.